

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI		1D	YTD
DJIA	45,282.47	-0.77%	6.44%
S&P500	6,439.32	-0.43%	9.48%
NASDAQ	21,449.29	-0.22%	11.07%
VIX	14.79	4.01%	-14.76%
FTSE 100	9,321.40	0.00%	14.05%
DAX	24,273.12	-0.37%	21.92%
CAC40	7,843.04	-1.59%	6.26%
Dầu Brent (\$/thùng)	67.89	1.01%	-9.54%
Vàng (\$/ounce)	3,372.96	0.23%	28.00%

Phổ Wall giảm điểm vào thứ Hai, khi các nhà đầu tư thận trọng trước báo cáo thu nhập của Nvidia Corp, dự kiến được công bố vào thứ Tư. Hợp đồng tương lai chỉ số cổ phiếu Mỹ tiếp tục giảm điểm sau phiên giao dịch tại thị trường Mỹ khi Tổng thống Donald Trump đột ngột sa thải Thống đốc Cục Dự trữ Liên bang Lisa Cook, làm dấy lên lo ngại về tính độc lập của ngân hàng trung ương.

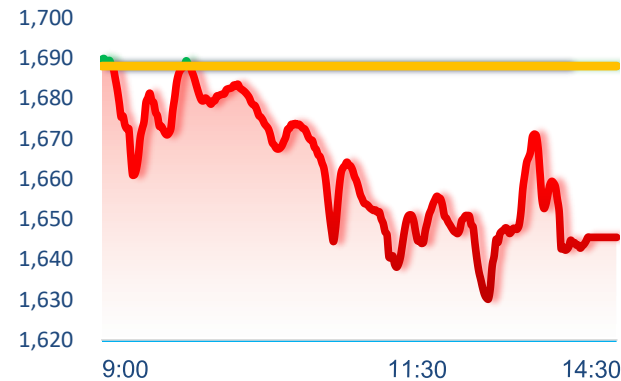
KINH TẾ VĨ MÔ		1D (bps)	YTD (bps)
Lãi suất liên NH	4.92%	-4	95
Lãi suất tiết kiệm 12T	4.60%	0	0
TPCP - 5 năm	2.96%	-4	48
TPCP - 10 năm	3.43%	8	58
USD/VND	26,480	-0.26%	3.64%
EUR/VND	31,548	0.56%	15.70%
CNY/VND	3,728	-0.12%	4.69%

Giá dầu thô tiếp tục bật tăng hơn 1% khi các nhà đầu tư lo ngại về các lệnh trừng phạt mới của Mỹ và các cuộc tấn công của Ukraine nhằm vào cơ sở hạ tầng năng lượng của Nga có thể làm gián đoạn nguồn cung.

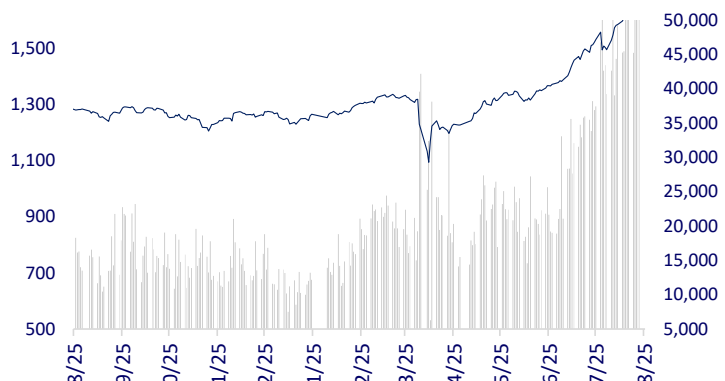
TTCK VIỆT NAM		1D	YTD
VN-INDEX	1,645.47	-2.52%	29.89%
HNX	272.48	-4.19%	19.81%
VN30	1,814.02	-3.25%	34.90%
UPCOM	109.26	-1.19%	14.94%
GT mua ròng NĐTNN (tỷ)	-1,541.52		
Tổng GTGD (tỷ)	68,696.00	21.41%	278.89%

VN-Index có phiên điều chỉnh mạnh thứ 2 dưới áp lực từ ngành Ngân hàng khi nhiều cổ phiếu trong nhóm này giảm sàn. Tự doanh các công ty chứng khoán có phiên thứ 9 mua ròng liên tiếp, với giá trị mua ròng ngày 25/8 đạt 1,046 tỷ đồng, chủ yếu bao gồm FPT 170 tỷ, TCB 119 tỷ, HPG 98 tỷ.

VNINDEX - INTRADAY



VNINDEX (1Y)



TIN TỨC CHỌN LỌC

Rau quả Việt xuất sang Mỹ tăng vọt 67%, thu về hơn 300 triệu USD;
Vốn FDI vào TP Hồ Chí Minh tăng mạnh sau sáp nhập;
Tỷ giá hạ nhiệt sau động thái mới nhất của Ngân hàng Nhà nước;
Ông Trump sa thải Thống đốc Fed, hiệu lực ngay lập tức;
Tổng thống Donald Trump muốn gặp ông Kim Jong Un trong năm nay;
Israel không kích dữ dội thủ đô của Yemen.

LỊCH SỰ KIỆN

Mã	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Loại	Tỉ lệ	Giá trị
TRS	25/08/2025	26/08/2025	10/9/2025	Tiền mặt		1,500
TD6	25/08/2025	26/08/2025	9/9/2025	Tiền mặt		300
GDA	26/08/2025	27/08/2025		Cổ phiếu	100:30	
PHR	27/08/2025	28/08/2025	26/09/2025	Tiền mặt		1,350
GAS	28/08/2025	29/08/2025		Cổ phiếu	100:3	
GAS	28/08/2025	29/08/2025	25/11/2025	Tiền mặt		2,100
SZL	28/08/2025	29/08/2025	19/09/2025	Tiền mặt		3,000